

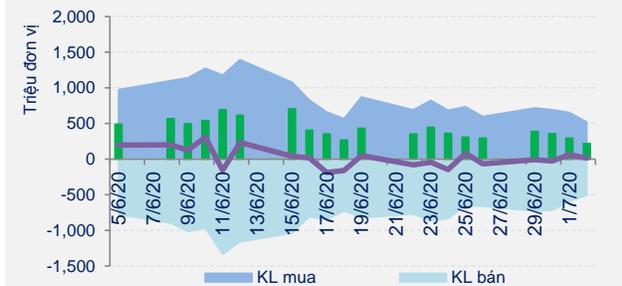
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 2/7/2020

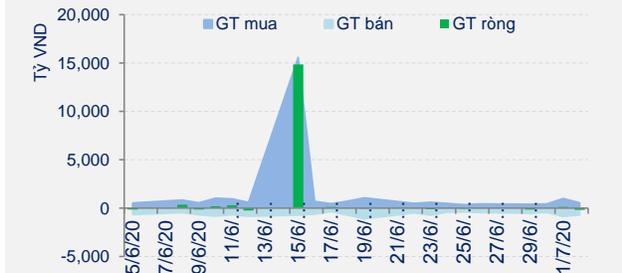
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	842.38	111.61
% Thay đổi	↓ -0.13%	↓ -0.07%
KLGD (CP)	220,268,978	25,344,748
GTGD (tỷ đồng)	3,650.93	241.75
Tổng cung (CP)	508,456,590	62,466,200
Tổng cầu (CP)	520,018,750	59,878,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	22,508,170	644,409
KL mua (CP)	13,533,330	184,200
GT mua (tỷ đồng)	543.21	1.64
GT bán (tỷ đồng)	720.72	6.28
GT ròng (tỷ đồng)	(177.51)	(4.64)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.13%	11.1	1.8	1.0%
Công nghiệp	↑ 0.66%	11.4	2.2	10.5%
Dầu khí	↑ 0.59%	51.6	1.7	2.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.16%	29.9	4.0	4.9%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.25%	11.9	2.2	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.45%	14.2	3.9	16.7%
Ngân hàng	↓ -0.30%	8.1	2.1	15.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.34%	14.2	1.6	24.4%
Tài chính	↓ -0.43%	14.4	2.4	21.8%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.77%	11.3	1.9	2.3%
VN - Index	↓ -0.13%	13.7	2.6	111.9%
HNX - Index	↓ -0.07%	9.2	1.3	-11.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản tiếp tục suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,11 điểm (-0,13%) xuống 842,38 điểm; HNX-Index giảm 0,08 điểm (-0,07%) xuống 111,61 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.023 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 249 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 879 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 273 mã tăng, 102 mã tham chiếu, 306 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc đỏ trong phần lớn thời gian phiên hôm nay do áp lực bán gia tăng; trong khi đó, lực cầu lại tỏ ra suy yếu. Các cổ phiếu trụ cột bị bán và phần lớn đều kết phiên trong sắc đỏ, có thể kể đến như VIC (-1,2%), VNM (-1,5%), GAS (-0,7%), BID (-0,5%), VRE (-0,9%), POW (-1,9%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số trụ cột là giữ được sắc xanh, giúp chỉ số không giảm sâu như SAB (+2,4%), MSN (+3,1%), BVH (+2,1%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như SHB (-1,5%), ACB (-0,4%), CEO (-2,5%)... đều giảm khiến chỉ số HNX-Index điều chỉnh trở lại trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường chứng khoán Việt Nam giảm trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản tiếp tục suy giảm và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu đang tỏ ra khá thờ ơ thời điểm hiện tại và chỉ cần một chút áp lực bán cũng khiến thị trường giảm xuống dưới ngưỡng tham chiếu. Trên góc nhìn kỹ thuật, hỗ trợ gần nhất của VN-Index là quanh ngưỡng 840 điểm (MA50) và nếu như ngưỡng này bị mất trong phiên tới thì đà giảm có thể tiếp tục. Khối ngoại quan trở lại bán ròng với hơn 180 tỷ đồng trên hai sàn là điểm tiêu cực cần lưu ý. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 7 phần kỳ so với chỉ số cơ sở VN30 khi tăng điểm trong phiên hôm nay, qua đó thu hẹp mức basis âm xuống còn 12,59 điểm, điều này cho thấy nhà đầu tư phái sinh vẫn nghiêng về khả năng thị trường sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 3/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 840 điểm (MA50). Nhà đầu tư đang cầm cổ phiếu nên quan sát thị trường trong phiên tới và có thể bán giảm tỷ trọng nếu như VN-Index đánh mất ngưỡng 840 điểm. Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư cầm tiền mặt có thể giải ngân trở lại nếu VN-Index có nhịp giảm về gần ngưỡng 800 điểm.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **2/7/2020**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức thấp nhất trong phiên tại 838,48 điểm. Cũng có thời điểm vào đầu phiên, chỉ số tăng nhẹ lên sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 845,66 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 1,11 điểm (-0,13%) xuống 842,38 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 1.100 đồng, VNM giảm 1.700 đồng, GAS giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB tăng 3.900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phiên giao dịch sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 112,466 điểm. Từ khoảng 11h trở đi, lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 111,231 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,08 điểm (-0,07%) xuống 111,61 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB giảm 200 đồng, ACB giảm 100 đồng, CEO giảm 200 đồng. Ở chiều ngược lại, IDC tăng 1.500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 177,16 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 9 triệu cổ phiếu. IBC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 56,3 tỷ đồng tương ứng với 2,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 20,9 tỷ đồng tương ứng với 232 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 18,8 tỷ đồng tương ứng với 332 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 4,68 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 460 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,1 tỷ đồng tương ứng với 172 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PSD với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 188,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 260 triệu đồng tương ứng với 100 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

IHS Markit: GDP Việt Nam năm 2020 có thể chỉ tăng 1%

Chỉ số PMI tháng 6 trên ngưỡng 50 nhưng IHS Markit cho rằng, các yếu tố nền tảng của sản xuất vẫn còn khó khăn và GDP năm nay có thể chỉ tăng khoảng 1%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 840 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh tiếp tục suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 191 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 860 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 840 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 900 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 3/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 840 điểm (MA50).

HNX-Index:



HNX-Index giảm trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 111,5 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 24 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 114 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 111,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 106 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 3/7, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 111,5 điểm (MA50).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 49,32 - 49,5 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 70.000 đồng/lượng ở cả chiều mua vào và giảm 150.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm giảm 10 đồng

Đầu giờ sáng 2/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.225 đồng (giảm 10 đồng).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,65 USD/ounce tương ứng với 0,09% lên 1.781,55 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,308 điểm tương ứng 0,31% xuống 96,845 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1292 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2521 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 107,38 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

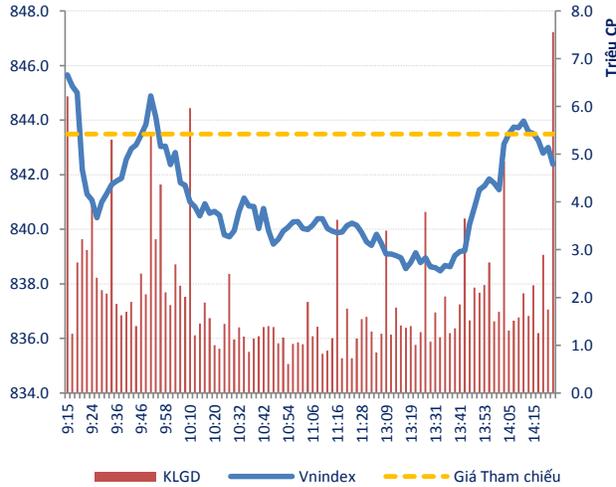
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,3 USD tương ứng 0,75% lên 40,12 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

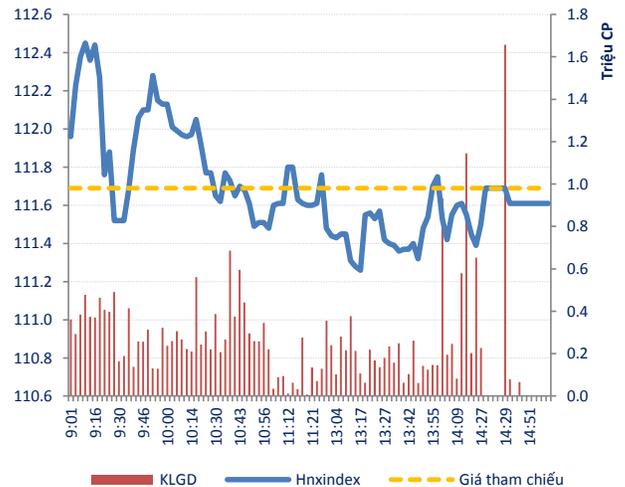
Kết thúc phiên giao dịch ngày 1/7, chỉ số Dow Jones giảm 77,91 điểm tương ứng 0,3% xuống 25.734,97 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 95,86 điểm tương ứng 0,95% lên 10.154,63 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 15,57 điểm tương ứng 0,5% lên 3.115,86 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

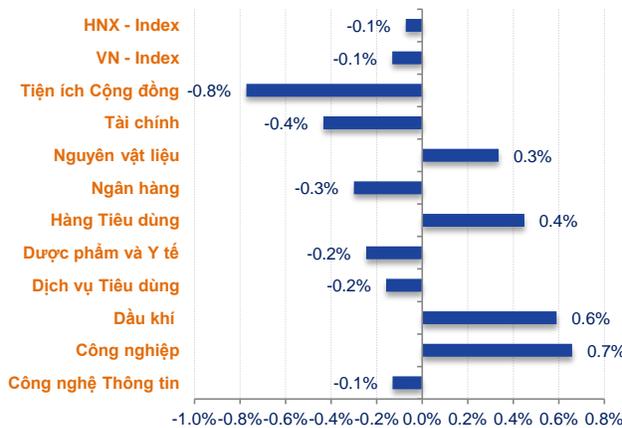
KLGD và VN-Index trong phiên



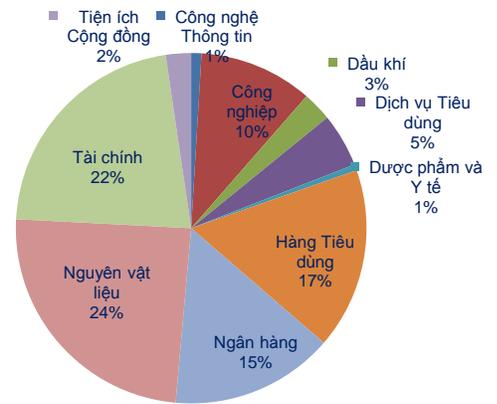
KLGD và HNX-Index trong phiên



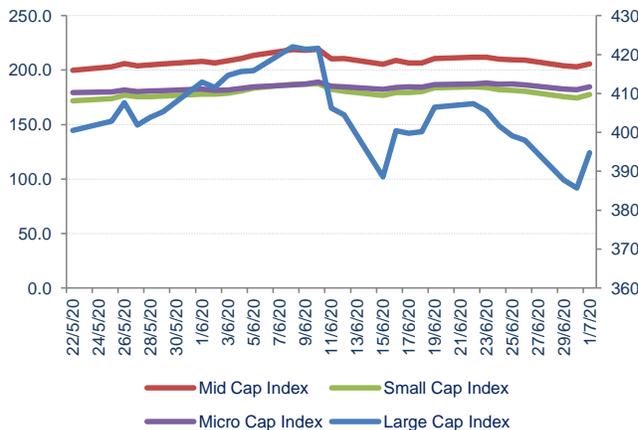
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



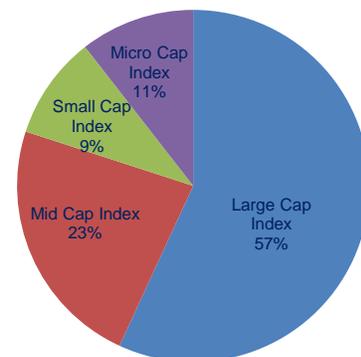
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	GEX	545,690	IBC	2,240,700
2	MSN	331,550	POW	1,799,830
3	HPG	272,970	PVT	633,520
4	FUEVFVND	265,720	HBC	541,010
5	NLG	173,860	DXG	475,570

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	100,000	PSD	188,500
2	ONE	10,700	PVS	171,575
3	PLC	5,000	KVC	49,100
4	TVD	5,000	ART	48,410
5	PMC	3,400	SHS	25,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	3.87	3.63	↓ -6.20%	21,251,480
HPG	27.40	27.60	↑ 0.73%	13,000,820
ROS	3.04	3.00	↓ -1.32%	11,374,250
EIB	17.75	17.70	↓ -0.28%	10,423,700
HSG	12.00	11.75	↓ -2.08%	7,648,550

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HUT	2.60	2.70	↑ 3.85%	1,915,613
KLF	1.90	1.90	→ 0.00%	1,676,813
SHS	12.70	12.60	↓ -0.79%	1,570,085
NVB	8.60	8.60	→ 0.00%	1,543,600
CEO	8.00	7.80	↓ -2.50%	1,262,991

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
UDC	3.15	3.37	0.22	↑ 6.98%
SFI	18.60	19.90	1.30	↑ 6.99%
KPF	15.75	16.85	1.10	↑ 6.98%
CTD	74.40	79.60	5.20	↑ 6.99%
THI	25.10	26.85	1.75	↑ 6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
S55	22.00	24.20	2.20	↑ 10.00%
THB	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
THD	41.30	45.40	4.10	↑ 9.93%
VXB	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIX	30.00	27.90	-2.10	↓ -7.00%
MCP	10.75	10.00	-0.75	↓ -6.98%
VPS	9.90	9.21	-0.69	↓ -6.97%
ACC	18.00	16.75	-1.25	↓ -6.94%
VPG	13.00	12.10	-0.90	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SFN	25.30	22.80	-2.50	↓ -9.88%
PDC	7.10	6.40	-0.70	↓ -9.86%
TV3	31.00	28.00	-3.00	↓ -9.68%
LM7	3.20	2.90	-0.30	↓ -9.38%
PPP	16.20	14.70	-1.50	↓ -9.26%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	21,251,480	-9.0%	(1,260)	-	0.3
HPG	13,000,820	3250.0%	2,895	9.5	1.5
ROS	11,374,250	2.6%	270	11.3	0.3
EIB	10,423,700	6.0%	774	22.9	1.4
HSG	7,648,550	11.4%	1,429	8.4	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	1,915,613	2.3%	269	9.7	0.2
KLF	1,676,813	1.3%	135	14.0	0.2
SHS	1,570,085	9.1%	1,159	11.0	1.0
NVB	1,543,600	1.0%	110	78.5	0.8
CEO	1,262,991	11.3%	1,616	4.9	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
UDC	↑ 7.0%	0.0%	5	576.7	0.3
SFI	↑ 7.0%	9.7%	3,033	6.1	0.6
KPF	↑ 7.0%	12.9%	1,623	9.7	1.2
CTD	↑ 7.0%	7.8%	8,456	8.8	0.7
THI	↑ 7.0%	12.4%	3,481	7.2	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 16.7%	0.0%	2	255.3	0.1
S55	↑ 10.0%	5.8%	3,025	7.3	0.4
THB	↑ 10.0%	5.8%	742	13.5	0.8
THD	↑ 9.9%	7.9%	882	46.8	3.6
VXB	↑ 9.8%	-28.1%	(3,532)	-	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
GEX	545,690	6.6%	1,209	13.9	0.9
MSN	331,550	10.4%	3,952	14.0	1.3
HPG	272,970	17.0%	2,895	9.5	1.5
UEVFN	265,720	N/A	N/A	N/A	N/A
NLG	173,860	15.5%	3,684	6.8	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	100,000	2.3%	269	9.7	0.2
ONE	10,700	3.5%	424	9.2	0.3
PLC	5,000	9.6%	1,552	9.8	0.9
TVD	5,000	11.9%	1,307	4.4	0.5
PMC	3,400	23.8%	8,318	6.3	1.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	307,801	5.6%	2,023	45.0	2.5
VCB	306,724	21.9%	4,849	17.1	3.6
VHM	252,964	39.5%	7,688	10.0	3.5
VNM	199,736	35.6%	6,063	18.9	6.2
BID	157,663	11.6%	2,158	18.2	2.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,576	23.2%	3,770	6.2	1.3
SHB	23,170	13.8%	1,659	8.0	1.0
VCG	12,059	8.5%	1,506	18.1	1.6
VCS	9,700	44.7%	9,481	6.6	2.8
PVI	6,773	8.2%	2,602	11.6	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TCH	1.95	13.9%	1,787	11.5	1.5
DRH	1.93	7.4%	974	7.5	0.5
FRT	1.89	14.4%	2,365	9.9	1.4
PVD	1.78	2.1%	713	14.4	0.3
VCI	1.77	16.3%	3,718	5.9	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	3.00	7.0%	703	7.8	0.5
BII	2.50	-17.1%	(1,683)	-	0.1
PVB	2.15	23.5%	4,573	3.5	0.7
SHB	2.05	13.8%	1,659	8.0	1.0
SHS	2.01	9.1%	1,159	11.0	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
